

E. Huyện Tây Sơn :

— Chia xã Bình Hiệp thành hai xã lấy tên là xã Bình Tân và xã Bình Thuận.

— Xã Bình Tân có diện tích tự nhiên 7.100 hécta với 5.586 nhân khẩu.

Địa giới xã Bình Tân ở phía đông giáp xã Bình Thuận và huyện Phù Cát; phía tây giáp xã Bình Giang và xã Bình Thành; phía nam giáp xã Bình Hòa; phía bắc giáp xã Vĩnh Hòa.

— Xã Bình Thuận có diện tích tự nhiên 5.400 hécta với 7.094 nhân khẩu.

Địa giới xã Bình Thuận ở phía đông và phía bắc giáp huyện Phù Cát; phía tây giáp xã Bình Tân; phía nam giáp xã Bình An.

Điều 2.— Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghĩa Bình và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thừa ủy quyền của Hội đồng Bộ trưởng

Bộ trưởng Tổng thư ký

ĐOÀN TRỌNG TRUYỀN

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 19-HĐBT ngày 22-2-1986 về việc chia huyện Đăk Nông thành hai huyện Đăk Nông và huyện Đăk R'Lấp thuộc tỉnh Đăk Lăk.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Quyết định số 64B-HĐBT ngày 12-9-1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đăk Lăk và Ban Tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1.— Nay chia huyện Đăk Nông thuộc tỉnh Đăk Lăk thành hai huyện lấy tên là huyện Đăk Nông và huyện Đăk R'Lấp.

— Huyện Đăk Nông có 6 xã Quảng Thành, Quảng Phú, Quảng Khê, Quảng Sơn, Đăk Blao và Đăk Rung; có diện tích tự nhiên 244.750 hécta với 19.870 nhân khẩu.

Địa giới huyện Đăk Nông ở phía đông và phía nam giáp huyện Đức Trọng; phía tây giáp huyện Đăk R'Lấp; phía bắc giáp huyện Đăk Mil.

— Huyện Đăk R'Lấp có 4 xã Quảng Trục, Quảng Tân, Quảng Tín và Đạo Nghĩa; có diện tích tự nhiên 163.250 hécta với 8.710 nhân khẩu.

Địa giới huyện Đăk R'lấp ở phía đông giáp huyện Đăk Nông; phía tây giáp huyện Đồng Phú; phía nam giáp huyện Đức Trọng; phía bắc giáp nước Cam-pu-chia.

Điều 2.— Ủy ban Nhân dân tỉnh Đăk Lăk và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 20-HĐBT ngày 22-2-1986 về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện Cư M'gar và M'đrăk thuộc tỉnh Đăk Lăk.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Quyết định số 214-CP của Hội đồng Chính phủ ngày 21-11-1970;

Căn cứ Quyết định số 64B-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 12-9-1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Ban Tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện Cư M'gar và M'đrăk thuộc tỉnh Đắk Lắk như sau:

A. Huyện Cư M'gar:

1. Thành lập thị trấn lâm trường Ea H'đing trên cơ sở sáp nhập hai xã Ea Tar và Ea H'đing.

Thị trấn lâm trường Ea H'đing có diện tích tự nhiên 21.125 hécta với 3.936 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn lâm trường ở phía đông giáp xã Ea Tul và xã Cú Né; phía tây giáp xã Ea Súp; phía nam giáp xã Quảng Phú; phía bắc giáp tỉnh Gia Lai — Kon Tum.

2. Thành lập thị trấn nông trường Ea Tul trên cơ sở xã Ea Tul.

Thị trấn Ea Tul có diện tích tự nhiên 5.000 hécta với 4.821 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Ea Tul ở phía đông giáp xã Thống Nhất; phía tây giáp xã Quảng Phú và thị trấn lâm trường Ea H'đing; phía nam giáp xã Cuôr Đăng; phía bắc giáp xã Pong Drang.

3. Chia thị trấn nông trường Ea Pôk thành hai đơn vị hành chính lấy tên là thị trấn nông trường Ea Pôk và xã Ea M'ngang.

a) Thị trấn nông trường Ea Pôk có diện tích tự nhiên 1.008 hécta với 3.365 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn nông trường Ea Pôk ở phía đông giáp xã Cuôr Đăng; phía tây giáp thị trấn lâm trường Ea H'đing; phía

nam giáp xã Cù Suê; phía bắc giáp xã Quảng Phú.

b) Xã Ea M'ngang có diện tích tự nhiên 2.900 hécta với 2818 nhân khẩu.

Địa giới xã Ea M'ngang ở phía đông giáp thị trấn nông trường Ea Pôk; phía tây giáp xã Cuôr Knia; phía nam giáp xã Cù Suê; phía bắc giáp xã Cù M'gar.

4. Chia Xã Cuôr Đăng thành hai xã lấy tên là xã Cuôr Đăng và xã Ea D'rong.

a) Xã Cuôr Đăng có diện tích tự nhiên 3.151 hécta với 4.202 nhân khẩu.

Địa giới xã Cuôr Đăng ở phía đông giáp xã Cư Bao; phía tây giáp xã Hòa Thuận; phía nam giáp xã Hòa Đông; phía bắc giáp xã Ea D'rong.

b) Xã Ea D'rong có diện tích tự nhiên 1.240 hécta với 3.410 nhân khẩu.

Địa giới xã Ea D'rong ở phía đông giáp xã Cư Bao; phía tây giáp xã Quảng Phú; phía nam giáp xã Cuôr Đăng; phía bắc giáp xã Ea Tul.

B. Huyện M'đrăk:

Chia xã Krông Jing thành 4 đơn vị hành chính lấy tên là xã Krông Jing, xã Cư Jiang, xã Ea Păn và thị trấn Ea Knốp.

a) Xã Krông Jing có diện tích tự nhiên 63.900 hécta với 3.115 nhân khẩu:

Địa giới xã Krông Jing ở phía đông giáp xã Cư M'ta; phía tây giáp xã Ea Kar và thị trấn Ea Knốp; phía nam giáp xã Ea Trang; phía bắc giáp xã Phú Xuân và huyện A Yunpa.

b) Xã Cư Jiang có diện tích tự nhiên 6.300 hécta với 1.536 nhân khẩu.

Địa giới xã Cư Jiang ở phía đông giáp xã Krông Jing; phía tây và phía nam giáp xã Ea Kar; phía bắc giáp xã Ea Păn.

c) Xã Ea Păn có diện tích tự nhiên 9.200 hécta với 1.558 nhân khẩu.

Địa giới xã Ea Păn ở phía đông giáp xã Krông Jing; phía tây giáp xã Ea Kar; phía nam giáp xã Ea Dăm; phía bắc giáp xã Krông Jing và thị trấn Ea Knốp.

d) Thị trấn Ea Knốp có diện tích tự nhiên 6.100 héc-ta với 2.634 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Ea Knốp ở phía đông và phía bắc giáp xã Krông Jing; phía tây giáp xã Ea Kar; phía nam giáp xã Ea Păn.

Điều 2. — Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thừa ủy quyền của Hội đồng Bộ trưởng

Bộ trưởng Tổng thư ký
ĐOÀN TRỌNG TRUYỀN

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 23-HĐBT ngày 18-3-1986 về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo và Tiên Lãng thuộc thành phố Hải Phòng.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Quyết định số 214-CP của Hội đồng Chính phủ ngày 21-11-1970;

Căn cứ Quyết định số 64B-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 12-9-1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng và Ban Tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo và Tiên Lãng thuộc thành phố Hải Phòng như sau:

A. Huyện Thủy Nguyên:

1. Thành lập thị trấn Núi Đèo (thị trấn huyện lỵ huyện Thủy Nguyên) trên cơ sở 55,62 héc-ta đất với 2.615 nhân khẩu của xã Thủy Sơn và 36,55 héc-ta đất với 620 nhân khẩu của xã Thủy Đường cùng 2.138 nhân khẩu là cán bộ, công nhân viên.

— Thị trấn Núi Đèo có tổng diện tích tự nhiên 92,17 héc-ta với 5.373 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Núi Đèo ở phía đông giáp xã Thủy Đường; phía tây giáp xã Thủy Sơn; phía nam và phía bắc giáp xã Thủy Đường và xã Thủy Sơn.

— Sau khi điều chỉnh, xã Thủy Sơn có diện tích tự nhiên 349,18 héc-ta với 5.785 nhân khẩu.

Địa giới xã Thủy Sơn ở phía đông giáp xã Thủy Đường và thị trấn Núi Đèo; phía tây giáp xã Hoa Động; phía nam giáp xã Tân Dương; phía bắc giáp xã Đông Sơn.

— Xã Thủy Đường có diện tích tự nhiên 608,39 héc-ta với 7.416 nhân khẩu.

Địa giới xã Thủy Đường ở phía đông giáp xã An Lư; phía tây giáp xã Thủy Sơn và thị trấn Núi Đèo; phía nam giáp xã Dương Quan; phía bắc giáp xã Hòa Bình.

2. Thành lập thị trấn Minh Đức (thị trấn công nghiệp) trên cơ sở xã Minh Đức.

Thị trấn Minh Đức có diện tích tự nhiên 1.354,63 héc-ta với 12.032 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Minh Đức ở phía đông giáp sông Bạch Đằng; phía tây giáp xã Minh Tân; phía nam giáp xã Tam Hưng và xã Ngũ Lão; phía bắc giáp xã Gia Đức.

B. Huyện Vĩnh Bảo:

— Thành lập thị trấn Vĩnh Bảo (thị trấn huyện lỵ huyện Vĩnh Bảo) trên cơ sở 223,8 héc-ta diện tích tự nhiên với 4.336 nhân khẩu của xã Tân Hưng và 28 héc-ta diện tích tự nhiên với 1.061 nhân khẩu của xã Nhân Hòa.

Thị trấn Vĩnh Bảo có tổng diện tích tự nhiên 251,8 héc-ta với 5.400 nhân khẩu.